



# LUẬT KINH TẾ

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: THẠC SĨ - CHÍNH QUY



## MỤC TIÊU CHUNG

Chương trình đào tạo thạc sĩ được thiết kế theo định hướng ứng dụng, theo chuẩn quốc gia, chuẩn AUN và đối sánh với các chương trình tiên tiến nhằm trang bị cho người học: năng lực nghiên cứu, tư duy tổng hợp để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra trên cơ sở liên ngành - xuyên ngành, năng lực giảng dạy đại học, năng lực công tác thực tiễn và có khả năng học nghiên cứu sinh.

Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ thạc sĩ có kiến thức chuyên môn sâu thuộc lĩnh vực Luật Kinh tế, có khả năng giảng dạy bậc cử nhân Luật, tiếp tục học tập ở bậc cao hơn, có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, có các kỹ năng cần thiết để trở thành nhà tư vấn pháp lý, quản trị chuyên nghiệp về pháp luật kinh tế, có năng lực tự học và phát triển bản thân, năng lực thích ứng và năng động trong môi trường cạnh tranh và hội nhập, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm với xã hội, đáp ứng các chuẩn mực pháp lý của quá trình hội nhập quốc tế.

## MỤC TIÊU CỤ THỂ

	Hiểu kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực pháp luật kinh tế, có khả năng giảng dạy bậc cử nhân Luật, tiếp tục học tập ở bậc cao hơn.
	Nắm được các kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học ngành Luật và có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập.
	Có kỹ năng phân tích, đánh giá các vấn đề liên quan đến pháp luật kinh tế, dự báo xu thế phát triển của pháp luật kinh tế trong giai đoạn sắp tới trong bối cảnh hội nhập quốc tế.
	Sử dụng một trong các ngoại ngữ để tìm kiếm và đọc hiểu tài liệu trong nghiên cứu và học tập. Năng lực nghiên cứu độc lập, tự chủ và tự chịu trách nhiệm với công việc và trách nhiệm với xã hội.

Nội dung	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
Kiến thức chung	<b>ELO1: Hiểu và vận dụng</b> được các nguyên lý, phạm trù, quy luật của các phép biện chứng làm nền tảng tiếp thu và vận dụng kiến thức cơ sở và chuyên sâu của ngành Luật Kinh tế.
	<b>ELO2: Hiểu và xác định</b> được vấn đề trọng tâm cần giải quyết trong nghiên cứu khoa học, xác định được phương pháp nghiên cứu và giải pháp để giải quyết vấn đề, biết triển khai và điều chỉnh giải pháp trong quá trình ứng dụng vào thực tiễn công việc.
Kiến thức chuyên môn	<b>ELO3: Nắm vững và hiểu rõ kiến thức</b> chuyên môn sâu về pháp luật kinh tế trong điều kiện hội nhập quốc tế.
	<b>ELO4: Nắm vững và hiểu rõ kiến thức</b> về phương pháp NCKH để ứng dụng trong nghiên cứu khoa học của chuyên ngành trong quá trình học tập cũng như trong công việc chuyên môn.
Kỹ năng chung	<b>ELO5: Sử dụng</b> được ít nhất một trong các ngoại ngữ để tìm kiếm tài liệu, đọc hiểu tài liệu trong nghiên cứu và học tập. Kỹ năng tự học, nghiên cứu độc lập, kỹ năng tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động chuyên môn tại đơn vị.
Kỹ năng chuyên môn	<b>ELO6: Phát triển kỹ năng</b> phân tích, đánh giá các vấn đề liên quan đến pháp luật quốc tế hiện đại, pháp luật về quản trị doanh nghiệp, pháp luật thương mại, pháp luật đất đai, pháp luật tài chính, pháp luật lao động, pháp luật đầu tư trong nền kinh tế thị trường phù hợp với các chuẩn mực pháp lý cũng như yêu cầu của quá trình hội nhập quốc tế.
	<b>ELO7: Phát triển kỹ năng</b> sử dụng các phương pháp phân tích luật, phương pháp so sánh luật, phương pháp xã hội học để thu thập thông tin, xử lý tài liệu và viết công trình nghiên cứu khoa học chuyên ngành Luật; Sử dụng các kiến thức chuyên môn để tư vấn, giải quyết các tình huống thực tiễn trong công việc và cuộc sống.
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	<b>ELO8: Phát huy</b> đạo đức chuyên môn, chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước, trách nhiệm với công việc, với xã hội.
	<b>ELO9: Thái độ cởi mở</b> với khách hàng, có tinh thần phục vụ cộng đồng.
	<b>ELO10: Năng lực</b> tự chủ, độc lập trong nghiên cứu, trong công việc, trách nhiệm với bản thân, cộng đồng xã hội, phát huy năng học tập suốt đời của người học.

# CHUẨN ĐẦU RA VỀ NGOẠI NGỮ

Theo Thông tư số 23/2021/TT-BG-ĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ và theo quy định chuẩn đầu ra của Trường Đại học Thủ Dầu Một.



## ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN

Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy và nghiên cứu của ngành Luật Kinh tế giàu kinh nghiệm, tâm huyết với giáo dục.

## ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

- 1** Thí sinh dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ là công dân Việt Nam có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, có đủ các điều kiện về văn bằng đối với chuyên ngành đào tạo.
- 2** Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp. Điểm trung bình tích lũy bậc đại học từ 6,0 trở lên. (Đối với ngành gần ngành khác thí sinh cần hoàn thành chương trình bổ túc kiến thức trước khi tham gia thi tuyển, các học phần bổ túc kiến thức: Pháp luật quốc tế, Pháp luật về chủ thể kinh doanh, Pháp luật mua bán hàng hóa, dịch vụ).
- 3** Đối tượng dự thi ngành đại học đúng/phù hợp: Luật học, Luật kinh tế, luật quốc tế, Luật thương mại quốc tế.
- 4** Đối tượng dự thi ngành gần/ngành khác: Quản lý nhà nước, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán.

2 năm (60 tín chỉ). Tổ chức học tập linh hoạt các ngày trong tuần, chủ yếu vào ngày thứ bảy, chủ nhật. Hình thức học tập trực tiếp kết hợp trực tuyến thông qua hệ thống Elearning và Microsoft Teams.



## VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Tham gia giảng dạy, nghiên cứu, tư vấn, hành nghề Luật tại các cơ sở giáo dục có đào tạo luật, cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức quốc tế ...
2. Tiếp tục tham gia học tập chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ Luật.
3. Có khả năng tham gia giảng dạy chuyên môn ngành: Luật Kinh tế, Luật, Luật Quốc tế, ...
4. Khả năng học lên bậc cao hơn: Được quyền dự tuyển đào tạo bậc tiến sĩ các chuyên ngành liên quan đến các ngành tương đương khác trong và ngoài nước.

# KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Số TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Loại HP		Điều kiện		Đợt học/Học Kỳ (dự kiến)
				Lý thuyết	Thực hành Thí nghiệm	Bắt buộc	Tự chọn	Học trước	Song hành	
<b>Kiến thức chung: 18 TC</b>										
1	LKT7001	Triết học	4	4		x				I
2	LKT7006	Phương pháp nghiên cứu khoa học	4	4		x				I
3	LKT7007	Trách nhiệm xã hội	2	2		x				I
4	LKT7008	Tâm lý học	3	3		x				I
5	LKT7009	Số hóa	3	3		x				I
6	LKT7010	Phương pháp dạy học đại học	2	2		x				I
<b>Kiến thức cơ sở ngành: 12 TC (6 TC bắt buộc, 6 TC tự chọn)</b>										
7	LKT7011	Pháp luật quốc tế hiện đại	3	3		x				II
8	LKT7012	Phương pháp so sánh Luật và phương pháp phân tích Luật	3	3		x				II
9	LKT7013	Pháp luật về giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thương mại (*)	3	3			x			II
10	LKT7014	Pháp luật về lao động trong kinh doanh	3	3			x			II
11	LKT7015	Pháp luật về mua bán hàng hoá quốc tế (*)	3	3			x			II
12	LKT7016	Pháp luật về bảo vệ người tiêu dùng	3	3			x			II
<b>Kiến thức chuyên ngành: 20 TC (14 TC bắt buộc, 6 TC tự chọn)</b>										
13	LKT7017	Pháp luật về quản trị công ty	3	3		x				III
14	LKT7018	Pháp luật chuyên sâu về thương mại hàng hoá, dịch vụ	3	3		x				III
15	LKT7019	Pháp luật về tài chính và ngân hàng trong nền kinh tế thị trường	3	3		x				III
16	LKT7020	Pháp luật chuyên sâu về đầu tư	3	3		x				III
17	LKT	Thực tế chuyên môn trong môi trường quốc tế	2		2	x				III
18	LKT7021	Pháp luật về thương mại điện tử (*)	3	3			x			IV
19	LKT7022	Pháp luật về sở hữu trí tuệ trong kinh doanh	3	3			x			IV
20	LKT7023	Pháp luật kinh doanh bảo hiểm (*)	3	3			x			IV
21	LKT7024	Pháp luật về kinh doanh bất động sản	3	3			x			IV
<b>Luận văn: 10 TC</b>										
22	LKT7LV	Luận văn	10		10	x				IV
<b>Tổng thời lượng chương trình</b>			<b>60</b>							

(\*\*): Các học phần liên thông chương trình đào tạo đại học lên cao học